

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	843032	Luật Hình sự 1 - Phần chung	3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026	01		6	1	3	2.B205	DLU1251	*****
2			3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026			6	6	2	2.B205	DLU1251	*****
3	843032	Luật Hình sự 1 - Phần chung	3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026	02		6	4	2	2.B205	DLU1252	*****
4			3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026			6	8	3	2.B205	DLU1252	*****
5	843034	Luật Tố tụng hình sự	3	110	Lê Thị Bích Hải	20829	01		4	3	3	C.E304	DLU1241	*****
6			3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026			4	3	3	C.E304	DLU1241	*****
7			3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026			4	9	2	C.E304	DLU1241	*****
8			3	110	Lê Thị Bích Hải	20829			4	9	2	C.E304	DLU1241	*****
9	843034	Luật Tố tụng hình sự	3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026	02		4	1	2	C.E304	DLU1242	*****
10			3	110	Lê Thị Bích Hải	20829			4	1	2	C.E304	DLU1242	*****
11			3	110	Lê Thị Bích Hải	20829			4	6	3	C.E304	DLU1242	*****
12			3	110	Nguyễn Thị Thanh Bình	11026			4	6	3	C.E304	DLU1242	*****
13	843038	Luật Đất đai	3	110	Lê Chí Cường	10068	01		4	6	3	C.E301	DLU1241	*****
14			3	110	Lê Chí Cường	10068			6	9	2	C.E301	DLU1241	*****
15	843038	Luật Đất đai	3	110	Lê Chí Cường	10068	02		4	9	2	C.E301	DLU1242	*****
16			3	110	Lê Chí Cường	10068			6	6	3	C.E301	DLU1242	*****
17	843049	Pháp luật về An sinh xã hội	2	110	Nguyễn Văn Trang	11301	01		5	9	2	C.A303	DLU1231	*****
18	843049	Pháp luật về An sinh xã hội	2	110	Nguyễn Văn Trang	11301	02		3	9	2	C.E304	DLU1232	*****
19	843056	Pháp luật về công chứng, chứng thực	2	110	Lê Thị Ngọc Mai	11592	01		2	9	2	C.E402	DLU1231	*****
20	843056	Pháp luật về công chứng, chứng thực	2	110	Lê Thị Ngọc Mai	11592	02		6	6	2	C.E304	DLU1232	*****
21	843070	Luật Hiến pháp	3	110	Đinh Thị Thanh Nga	11431	01		3	9	2	C.E301	DLU1261	*****
22			3	110	Đinh Thị Thanh Nga	11431			5	1	3	C.E301	DLU1261	*****
23	843070	Luật Hiến pháp	3	110	Đinh Thị Thanh Nga	11431	02		3	6	3	C.E301	DLU1262	*****
24			3	110	Đinh Thị Thanh Nga	11431			5	4	2	C.E301	DLU1262	*****

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
25	843307	Luật Thương mại 1	3	110	Võ Thị Hoài	11278	01		4	1	3	2.B205	DLU1251	*****
26			3	110	Võ Thị Hoài	11278			4	6	2	2.B205	DLU1251	*****
27	843307	Luật Thương mại 1	3	110	Võ Thị Hoài	11278	02		4	4	2	2.B205	DLU1252	*****
28			3	110	Võ Thị Hoài	11278			4	8	3	2.B205	DLU1252	*****
29	843404	Luật Hành chính 2	2	110	Đinh Thị Thanh Nga	11431	01		5	6	3	C.E402	DLU1251	*****
30	843404	Luật Hành chính 2	2	110	Đinh Thị Thanh Nga	11431	02		3	1	3	C.E403	DLU1252	*****
31	843407	Luật Dân sự 3 - Nghĩa vụ và hợp đồng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	3	110	Vũ Thế Hoài	11494	01		2	4	2	C.E301	DLU1251	*****
32			3	110	Vũ Thế Hoài	11494			2	8	3	C.E301	DLU1251	*****
33	843407	Luật Dân sự 3 - Nghĩa vụ và hợp đồng, trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng	3	110	Vũ Thế Hoài	11494	02		2	1	3	C.E301	DLU1252	*****
34			3	110	Vũ Thế Hoài	11494			2	6	2	C.E301	DLU1252	*****
35	843410	Luật sở hữu trí tuệ	3	110	Quách Thị Ngọc Thiện	11657	01		3	3	3	C.E304	DLU1231	*****
36	843410	Luật sở hữu trí tuệ	3	110	Quách Thị Ngọc Thiện	11657	02		3	6	3	C.E304	DLU1232	*****
37	843410	Luật sở hữu trí tuệ	3	110	Quách Thị Ngọc Thiện	11657	03		2	1	3	2.B205	DLU1241	*****
38			3	110	Quách Thị Ngọc Thiện	11657			2	6	2	2.B205	DLU1241	*****
39	843410	Luật sở hữu trí tuệ	3	110	Quách Thị Ngọc Thiện	11657	04		2	4	2	2.B205	DLU1242	*****
40			3	110	Quách Thị Ngọc Thiện	11657			2	8	3	2.B205	DLU1242	*****
41	843411	Công pháp quốc tế	3	110	Phạm Thị Hồng My	11229	01		5	6	3	2.B205	DLU1241	*****
42			3	110	Phạm Thị Hồng My	11229			6	6	2	2.B304	DLU1241	*****
43	843411	Công pháp quốc tế	3	110	Phạm Thị Hồng My	11229	02		3	6	3	2.B205	DLU1242	*****
44			3	110	Phạm Thị Hồng My	11229			6	1	2	2.A202	DLU1242	*****
45	843414	Kỹ năng hòa giải ngoài tố tụng	2	110	Vũ Thế Hoài	11494	01		5	1	2	C.E304	DLU1231	*****
46	843414	Kỹ năng hòa giải ngoài tố tụng	2	110	Vũ Thế Hoài	11494	02		6	4	2	C.E304	DLU1232	*****
47	843416	Pháp luật về môi trường	3	110	Nguyễn Lâm Trâm Anh	10931	01		2	1	3	C.E304	DLU1231	*****
48	843416	Pháp luật về môi trường	3	110	Nguyễn Lâm Trâm Anh	10931	02		2	8	3	C.E304	DLU1232	*****

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 1 - Năm học 2026 - 2027

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
49	843481	Luật Thương mại 2	3	110	Nguyễn Văn Trang	11301	01		3	1	2	2.B205	DLU1241	*****
50			3	110	Nguyễn Văn Trang	11301			5	3	3	2.B205	DLU1241	*****
51	843481	Luật Thương mại 2	3	110	Nguyễn Văn Trang	11301	02		3	3	3	2.B205	DLU1242	*****
52			3	110	Nguyễn Văn Trang	11301			5	1	2	2.B205	DLU1242	*****
53	843505	Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính thông dụng	2	110	Lê Thị Ngọc Mai	11592	01		6	8	3	C.E304	DLU1251	*****
54	843505	Kỹ năng soạn thảo văn bản hành chính thông dụng	2	110	Lê Thị Ngọc Mai	11592	02		5	8	3	C.E304	DLU1252	*****
55	843551	Nghề luật và Đạo đức nghề luật	2	110	Nguyễn Thị Thu Hiền	20830	01		6	3	3	C.E301	DLU1261	*****
56			2	110	Vũ Thị Hồng Yến	11432			6	3	3	C.E301	DLU1261	*****
57	843551	Nghề luật và Đạo đức nghề luật	2	110	Vũ Thị Hồng Yến	11432	02		4	3	3	C.E301	DLU1262	*****
58			2	110	Nguyễn Thị Thu Hiền	20830			4	3	3	C.E301	DLU1262	*****
59	843557	Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật	3	110	Nguyễn Lâm Trâm Anh	10931	01		3	4	2	C.E301	DLU1261	*****
60			3	110	Nguyễn Lâm Trâm Anh	10931			5	6	3	C.E301	DLU1261	*****
61	843557	Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật	3	110	Nguyễn Lâm Trâm Anh	10931	02		3	1	3	C.E301	DLU1262	*****
62			3	110	Nguyễn Lâm Trâm Anh	10931			5	9	2	C.E301	DLU1262	*****
63	844053	Luật Thương mại quốc tế	3	110	Huỳnh Minh Quân	11664	01		5	3	3	C.E304	DLU1231	*****
64	844053	Luật Thương mại quốc tế	3	110	Huỳnh Minh Quân	11664	02		6	1	3	C.E304	DLU1232	*****
65	861301	Triết học Mác - Lênin	3	110	Nguyễn Thị Hương Giang	11206	07		3	1	3	C.E502	DLU1261	*****
66			3	110	Nguyễn Thị Hương Giang	11206			5	4	2	C.B107	DLU1261	*****
67	861301	Triết học Mác - Lênin	3	100	Nguyễn Thị Hương Giang	11206	08		2	1	2	C.E403	DLU1262	*****
68			3	100	Nguyễn Thị Hương Giang	11206			5	1	3	C.HTC	DLU1262	*****
69	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	42	Đặng Minh Quân	11233	16		2	6	3	C.S_A05	DLU1261	*****
70	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	42	Nguyễn Thị Hoàng Anh	10624	17		4	8	3	C.S_A03	DLU1261	*****
71	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	42	Đỗ Thụy Hội Uyên	10452	18		6	8	3	C.S_A05	DLU1261	*****
72	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	42	Lê Thiện Khiêm	10448	19		2	3	3	C.S_A05	DLU1262	*****
73	862101	Giáo dục thể chất (I)	1	42	Huỳnh Thanh Sơn	10915	20		2	3	3	C.S_B02	DLU1262	*****

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu